

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 02 /2020/KDTM-ST

Ngày: 08/9/2020

V/v: “*tranh chấp hợp đồng bóc xếp*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Giang**

Các hội thẩm nhân dân: 1/Ông (bà) **Bùi Thanh Trí**

2/Ông (bà) **Phạm Thanh Thanh**

-Thư ký phiên tòa: ông (bà) **Nhâm Thị Thanh Trang** –thư ký Tòa án nhân dân quận C

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C: Ông (Bà) **Võ Thị Nhu**- Kiểm sát viên

Trong ngày **08 tháng 9 năm 2020** tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C, Thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **27/2019/TLST-TM ngày 30/12/2019** về việc “**Tranh chấp hợp đồng bóc xếp**” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **60/2020/QĐXX - ST ngày 10 tháng 6 năm 2020**, giữa các đương sự:

Nguyên đơn- Công ty cổ phần C

Địa chỉ: khu vực P, phường T, quận C, Thành phố Cần Thơ

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông **Trần Văn B** (Văn bản ủy quyền ngày **13/5/2020**)

Bị đơn- Công ty TNHH X

Địa chỉ: phường L, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Giữa các đương sự có giao kết hợp đồng bóc xếp số 117/BX.CCT. 2016 ngày 20/4/2016. Sau khi các bên thực hiện xong hợp đồng, bị đơn còn nợ lại nguyên đơn tổng số tiền 151.410.941đ (theo bảng kê đối chiếu công nợ giữa các đương sự, bút lục 06). Do bị đơn không trả được nợ nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả cho nguyên đơn tổng số tiền 198.442.941đ (trong đó, nợ gốc là 151.410.941đ và nợ lãi là 47.032.000đ- tính đến ngày 08/9/2020, theo lãi suất 7.5%/tháng)

Quá trình giải quyết, Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng bị đơn không đến, không rõ lý do.

Vụ việc hòa giải không được nên đưa ra xét xử.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu. Cụ thể, yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn tổng số tiền 198.410.941đ (trong đó, nợ gốc là 151.410.941đ và nợ lãi là 47.000.000đ)

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C phát biểu quan điểm:

+ Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý giải quyết vụ án của Thẩm phán, cũng như của HĐXX ngày hôm nay là đúng trình tự thủ tục luật định.

+ Về nội dung vụ án: Yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị HĐXX chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào các qui định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy.

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn có giao kết hợp đồng bóc xếp. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ. Đơn khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án nhân dân quận C thụ lý và giải quyết theo quy định tại điều 30, 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã tiến hành triệu tập họp lệ các đương sự đến Tòa án để công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử nhưng bị đơn vắng mặt, không rõ lý do. Do vậy, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

- Xét yêu cầu của nguyên đơn:

Theo các chứng cứ thể hiện, các đương sự đã thực hiện xong hợp đồng, đã có biên bản đối chiếu công nợ (theo bảng kê đối chiếu công nợ giữa các đương sự, bút lục 06). Quá trình trả nợ, bị đơn không trả được nợ. Về phía bị đơn, kể từ khi thụ lý và giải quyết vụ án cho đến nay, bị đơn không đến tham dự tất cả các phiên giải quyết của Tòa án, cũng không có văn bản phản hồi đối với yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy, bị đơn bỏ mặc, không quan tâm đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và từ đó cũng cho thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không sai. Do vậy, cần buộc bị đơn trả nợ cho nguyên đơn là phù hợp.

Về phân lãi: Theo thỏa thuận giữa các bên đương sự, trong trường hợp bị đơn chậm trả nợ thì còn phải trả lãi theo lãi suất nợ quá hạn. Tại phiên tòa, nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn trả 47.000.000đ tiền lãi là có lợi cho bị đơn, không trái quy định pháp luật. HĐXX chấp nhận.

- Về án phí: bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Điều 30, 35, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 306 Luật thương mại
- Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tổng số tiền 198.410.941đ (trong đó, nợ gốc là 151.410.941đ và nợ lãi là 47.000.000đ)

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm trả thì bị đơn còn phải chịu lãi theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí: Bị đơn phải chịu 9.920.547đ án phí sơ thẩm. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 006496 ngày 04/6/2018 của Chi cục thi hành án quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt được kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- Các đương sự
- TAND TP. Cần Thơ
- VKSND Q. C
- Chi cục THA Q.C
- Lưu HS.

Trần Thị Thanh Giang

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Trí

Phạm Thanh Thanh

Trần Thị Thanh Giang

